

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST
Ngày 02-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Đường

2. Bà Nguyễn Thị Gấm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo: Nguyễn Minh P, sinh năm 1994, tại xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu X, xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 1209/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1971; con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 1997 và 01 người con sinh năm 2019

Tiền sự; tiền án: Không.

Nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo không bị bắt giữ, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 11/10/2021, hiện nay bị cáo đang cư trú tại khu Xóm T, xã N, huyện C, tỉnh Phú

Thọ (Có mặt).

2. *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu Xóm T, xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu Xóm T, xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt).

4. *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu Xóm T, xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 21/6/2021, Nguyễn Minh P có mâu thuẫn với bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1940; ở khu Xóm T, xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ về việc P làm vỡ ống điều hút thuốc lào của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960; ở khu xóm T, xã N, huyện C (ông Th là con trai bà M). P dùng tay tát vào mặt bà M một cái, sau đó P đi lấy ống điều hút thuốc lào mới để trả cho ông Th.

Sau khi nghe tin bà M bị đánh, khoảng 18 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967; ở khu Xóm Th, xã N (là con trai bà M) đến nhà bà M thì gặp Nguyễn Văn B (là bố đẻ của P) và nói chuyện với nhau thì thấy P cầm ống điều hút thuốc lào đến nhà bà M (Bà M ở cùng với con trai là Nguyễn Văn X và con dâu là Nguyễn Thị T) (Anh Nguyễn Văn H là con trai ông Th); lời qua tiếng lại với P nên P vào trong bếp lấy 01 con dao bầu bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ dài 10 cm, lưỡi dao dài 25 cm. P cầm con dao này trên tay phải và đi ra sân nhà bà M rồi chém về phía anh H 02 cái nhưng không trúng; lúc đó ông Đ sợ P chém bà M nên đã đưa bà M vào nhà, thấy vậy P cầm dao dồn theo ông Đ vào nhà bà M. Khi đến phòng ngủ của bà M thì P cầm dao đâm về phía ông Đ, mũi dao quệt vào lưng ông Đ làm xước da, rướm máu; ông Đ ngã xuống nền nhà, P cầm dao chém nhiều cái từ trên xuống dưới về phía ông Đ và trúng 01 cái vào cẳng chân phải; 01 cái vào vùng mu bàn chân phải; 01 cái vào bắp chân trái và 01 cái vào mắt cá bàn chân trái của ông Đ. Sau đó P đi ra ngoài sân nhà bà M, Mọi người xung quanh thấy vậy thì can ngăn P và giằng con dao ra. Ông Đ nhặt 01 đoạn cây gỗ một đầu bị cháy có kích thước dài 01 mét, đường kính 6 cm, ở trong nhà bếp nhà bà M rồi vụt vào phía sau gáy P, P quay đầu lại nên ông Đ vụt trúng trán của P, P bị choáng và bất tỉnh, sau đó P và ông Đ được mọi người đưa đi trung tâm Y tế huyện C để điều trị.

Biên bản xác định thương tích ban đầu ngày 21/6/2021 đối với ông Nguyễn Văn Đ, tại trung tâm y tế huyện Cẩm Khê thể hiện: Ông Đ bị thương tích vùng cẳng chân trái có vết thương dài 4 cm, vùng mắt cá ngoài chân trái có vết thương dài 4 cm, vùng cổ chân phải có 02 vết thương, mỗi vết dài 3 cm. Vùng lưng có vết lằn tím, xước da, rớm máu dài 5 cm.

Ngày 18/7/2021, ông Đ có đơn đề nghị được đi giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe; ngày 19/7/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê ra quyết định trưng cầu giám định số 151 trưng cầu trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn Đ và cơ chế hình thành vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 148/TgT/2021 ngày 26/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận:

Kết quả khám giám định ông Nguyễn Văn Đ:

- Vết sẹo số 01 chân bên phải 01%;
- Vết sẹo số 02 chân bên phải 01%;
- Vết sẹo số 01 chân bên trái 01%;
- Vết sẹo số 02 chân bên trái 01%;
- Mề xương bờ trước 1/3 giữa xương chày trái 03%;
- Gãy cực dưới xương mác trái, không di lệch, can xương ít, vận động hạn chế khớp cổ chân bên trái 06%;
- Di vật phần mềm mặt trước cẳng chân trái 01%;
- Vết sẹo vùng lưng bên trái 01%;
- Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư: 14,15%, làm tròn 14%.
- Kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn Đ là 14% (Mười bốn phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương: Hai vết sẹo chân bên phải, hai vết sẹo chân bên trái, mề xương chày trái, di vật phần mềm mặt trước cẳng chân trái gãy cực dưới xương mác trái, vết sẹo vùng lưng bên trái: Do tác động của vật sắc gây nên.

Tại biên bản xác định thương tích ban đầu ngày 21/6/2021, đối với Nguyễn Minh P tại Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê thể hiện: Vùng chân Nguyễn Minh P có 01 vết thương dài 05 cm, sâu lóc da 02 cm, bờ mép vết thương nham nhở; Nguyễn Minh P có đơn xin từ chối giám định thương tích của bản thân.

Quá trình điều tra, do nghi ngờ về tình trạng tâm thần và khả năng nhận

thức, điều khiển hành vi của Nguyễn Minh P; do đó, ngày 23/8/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê ra quyết định trưng cầu giám định số 168 trưng cầu trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ khu vực miền núi phía bắc giám định tình trạng tâm thần, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của Nguyễn Minh P.

Tại kết luận giám định pháp y Tâm thần số 111/KLGĐ ngày 23/9/2021, của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc xác định: *Nguyễn Minh P bị bệnh Động kinh - G40 (theo bảng phân loại Quốc tế bệnh tật - ICD10).*

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 21/6/2021, Nguyễn Minh P bị bệnh Động kinh có rối loạn tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Hiện tại Nguyễn Minh P bị bệnh động kinh không có rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm:

01 đoạn cây gỗ, một đầu bị cháy có kích thước dài 1 mét, đường kính 6cm;

01 con dao phay bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi dao dài 28 cm, bề mặt lưỡi dao nham nhở, tổng kích thước 40cm;

01 dao bầu bằng kim loại, chuôi dao dài 10 cm, lưỡi dao dài 25 cm; tổng kích thước dài 35 cm.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm rõ 01 con dao phay bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi dao dài 28 cm, bề mặt lưỡi dao nham nhở, tổng kích thước 40cm không liên quan đến vụ án. Vì vậy, ngày 06/12/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu con dao này.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, P đã bồi thường cho ông Đ số tiền 30.000.000đồng, ông Đ đã nhận đủ số tiền này và không đề nghị, yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm hình phạt cho P.

Cáo trạng số 11/CT -VKSC-KHS ngày 25/01/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố Nguyễn Minh P về tội Cố ý gây thương tích. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh P.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P từ 24 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng gồm 01 đoạn cây gỗ dài 1 mét; 01 con dao bầu bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ dài 10 cm; lưỡi dao 25 cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với con dao phay bằng kim loại, chuôi gỗ dài 12 cm; lưỡi dao dài 28 cm xác định không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu ngày 06/12/2021, cần xác nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Minh P và người bị hại ông Nguyễn Văn Đ về việc ông Đ đã nhận đủ số tiền bồi thường số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) theo biên bản làm việc ngày 10/10/2021 tại cơ quan Điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội được xác định như sau: Khoảng 18 giờ ngày 21/6/2021, tại gia đình bà Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1940; ở khu Xóm Th, xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Minh P đã dùng 01 con dao bầu bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ dài 10cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 25 cm, tổng kích thước dài 35 cm là hung khí nguy hiểm chém trúng vào vùng lưng, chân bên phải và chân bên trái của ông Nguyễn Văn Đ, gây thương tích cho ông Đ. Kết quả giám định tổn thương cơ thể xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 14%.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ; phù hợp với cơ chế hình thành vết thương đã được giám định và các lời khai của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bị cáo Nguyễn Minh P đã phạm tội Cố ý gây thương tích; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Do vậy, bản cáo trạng số 11/CT-VKSCK ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội.

Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như sau:

Điều 134, Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khai mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a). Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm;

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Bị cáo phạm tội lỗi cố ý; mức độ phạm tội là nghiêm trọng, đã xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, nên hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo giúp việc điều tra được thuận lợi và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; bị cáo là người có bệnh, bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi của mình đã được cơ quan giám định kết luận; nên bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người bị hại còn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cũng được coi là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo Nguyễn Minh P có nhân thân tốt.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội; căn cứ tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đảm bảo trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội; còn đảm bảo tính nhân đạo của Pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5]. *Về xử lý vật chứng vụ án:*

Vật chứng vụ án thu giữ gồm 01 đoạn cây gỗ dài 1 mét; 01 con dao bầu bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ dài 10 cm; lưỡi dao 25 cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T 01 con dao phay bằng kim loại, chuôi gỗ dài 12 cm; lưỡi dao dài 28 cm, không liên quan hành vi phạm tội của

bị cáo theo biên bản trả tài sản ngày 06/12/2021, cần xác nhận.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Văn Đ tổng số tiền 30.000.000đồng theo yêu cầu của ông Đ; ông Đ đã nhận đủ số tiền trên nên cần xác nhận.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Minh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh P.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 02/3/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Minh P cho chính quyền địa phương xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cấp chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Minh P.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 đoạn cây gỗ dài 1 mét, đường kính 6cm; 01 con dao bầu bằng kim loại dài 25 cm, chuôi dao dài 10 cm; tổng kích thước dài 35 cm không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy. (Theo biên bản giao vật chứng ngày 26/01/2022; tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ).

Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T 01 con dao phay bằng kim loại, chuôi gỗ dài 12 cm; lưỡi dao dài 28 cm, không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo theo biên bản trả tài sản ngày 06/12/2021.

4. Về trách nhiệm dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe giữa bị cáo Nguyễn Minh P và người bị hại ông Nguyễn Văn Đ cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Minh P đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) theo biên bản thỏa thuận ngày 10/10/2021.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu HS+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hán Hưởng